

QUY CHẾ

Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-VP ngày tháng năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về người phát ngôn, chế độ phát ngôn, việc xử lý và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau đây viết tắt là Bộ).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Bộ; các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Bộ, gồm các Tổng cục, Cục và tương đương; các tổ chức, cá nhân thuộc Bộ có liên quan đến phát ngôn, xử lý và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ.

Điều 3. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ gồm:

a) Bộ trưởng;

b) Các Thứ trưởng là Người phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí về lĩnh vực phụ trách;

c) Chánh Văn phòng Bộ là Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên của Bộ.

Trường hợp Chánh Văn phòng Bộ không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, thì báo cáo Bộ trưởng đề ủy quyền cho người có trách nhiệm thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

2. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Tổng cục gồm:

a) Tổng cục trưởng;

b) Các Phó Tổng cục trưởng thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về lĩnh vực phụ trách;

c) Chánh Văn phòng Tổng cục là Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên của Tổng cục.

Trường hợp Chánh Văn phòng Tổng cục không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, thì báo cáo Tổng cục trưởng để ủy quyền cho người có trách nhiệm thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

3. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Cục và các cơ quan tương đương thuộc Bộ (sau đây viết chung là Cục) gồm:

a) Cục trưởng;

b) Trường hợp Cục trưởng không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, thì ủy quyền cho Phó Cục trưởng thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

c) Trường hợp Phó Cục trưởng không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, thì báo cáo Cục trưởng để ủy quyền cho người có trách nhiệm thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

4. Thông tin về Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn

Thực hiện theo khoản 4, khoản 6 Điều 3 Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước (sau đây viết là Nghị định số 09/2017/NĐ-CP của Chính phủ).

Điều 4. Nguyên tắc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí phải đảm bảo tính thống nhất, kịp thời, chính xác và tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước, về báo chí.

2. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn của Bộ, Tổng cục, Cục chủ động phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

3. Quá trình xử lý thông tin phải đảm bảo tính chủ động, đúng trình tự, thủ tục; xác định rõ trách nhiệm và sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, cá nhân trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin báo chí.

4. Đối với các sự kiện, vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm, có ảnh hưởng lớn trong xã hội, Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn của Tổng cục, Cục báo cáo Người phát ngôn của Bộ hoặc Lãnh đạo Bộ phụ trách lĩnh vực về cách thức, trình tự xử lý thông tin; kết quả kiểm tra, xác minh nội dung thông tin trước khi thực hiện phát ngôn và cung cấp cho báo chí.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 5. Quy trình xử lý thông tin trước khi phát ngôn và cung cấp cho báo chí

1. Tiếp nhận, phân loại và đề xuất cơ quan xử lý thông tin báo chí

a) Nguồn thông tin tiếp nhận

- Từ cơ quan Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Lãnh đạo Bộ giao;
- Các cơ quan báo chí, nhà báo đề xuất, yêu cầu;
- Điểm báo hằng ngày;
- Thông tin từ các nguồn chính thống khác.
- Thông tin từ dư luận, mạng xã hội liên quan đến tổ chức, cá nhân, cơ quan thuộc Bộ;

b) Phân loại và đề xuất xử lý

- Ngay sau khi tiếp nhận thông tin, các cơ quan chủ động, kịp thời phân loại, sắp xếp, hệ thống thông tin theo nội dung và cấp độ sau:

- + Tính thời sự, cấp thiết;
- + Theo vấn đề, sự kiện, sự việc cụ thể;
- + Theo lĩnh vực quản lý: Nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phòng, chống thiên tai...;
- + Thông tin cần kiểm tra, xác minh.
- Thực hiện việc tóm tắt những nội dung cơ bản của thông tin, những thông tin mới, thông tin có điểm khác biệt cần lưu ý...
- Tham mưu, đề xuất với Lãnh đạo Bộ hoặc Thủ trưởng cơ quan để giao đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm xử lý thông tin hoặc phối hợp xử lý thông tin theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Xử lý thông tin

a) Thông tin về vấn đề, sự kiện, sự việc quan trọng liên quan đến nhiều bộ, ngành, nhiều tỉnh, thành phố được Chính phủ giao xử lý, Chánh Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan liên quan thuộc Bộ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Phối hợp với các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố liên quan kiểm tra, xác định những thông tin mâu chốt của sự việc; tổng hợp, báo cáo nội dung thông tin.
- Tham mưu, đề xuất Bộ trưởng các giải pháp xử lý và chương trình, kịch bản thông tin, truyền thông.

- Trường hợp cần thiết, tham mưu, đề xuất thành lập bộ phận thường trực xử lý thông tin để đảm bảo tính thống nhất, thường xuyên, liên tục.

b) Thông tin về các vấn đề, sự kiện, sự việc quan trọng, có ảnh hưởng lớn trong xã hội, liên quan trực tiếp đến Bộ, Chánh Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan được Bộ giao xử lý thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Hợp, thảo luận, đánh giá nội dung thông tin mấu chốt của sự việc; mức độ tác động, ảnh hưởng của thông tin.

- Tổng hợp nội dung thông tin.

- Xây dựng các phương án xử lý và chương trình, kịch bản thông tin, truyền thông. Trường hợp cần thiết xin ý kiến tham vấn của chuyên gia.

- Báo cáo Bộ trưởng để xin ý kiến chỉ đạo.

c) Thông tin về các vấn đề, sự kiện, sự việc quan trọng, liên quan trực tiếp đến các Tổng cục, Cục, Vụ và tương đương, Thủ trưởng cơ quan chủ trì, phối hợp với Chánh Văn phòng Bộ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra, xác minh nội dung sự việc; đánh giá mức độ tác động của thông tin.

- Tổng hợp nội dung thông tin.

- Tham mưu, đề xuất các phương án xử lý và chương trình, kịch bản thông tin, truyền thông.

- Báo cáo Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực để xin ý kiến chỉ đạo.

d) Thông tin báo chí phản ánh, kiến nghị liên quan đến lĩnh vực quản lý của Bộ, ngành, các đơn vị thực hiện như sau:

- Trường hợp Văn phòng Bộ tiếp nhận, thụ lý, Chánh Văn phòng Bộ tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ để giao cơ quan chủ trì thực hiện việc kiểm tra, xác minh nội dung thông tin; tham mưu, đề xuất Bộ giải pháp xử lý và chủ động phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định; phối hợp với Văn phòng Bộ báo cáo Bộ kết quả thực hiện.

- Đối với các trường hợp do cơ quan thuộc Bộ trực tiếp tiếp nhận, thụ lý, Thủ trưởng cơ quan chủ động thực hiện việc kiểm tra, xác minh nội dung thông tin; tham mưu, đề xuất Bộ giải pháp xử lý và chủ động phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định; phối hợp với Văn phòng Bộ báo cáo Bộ kết quả thực hiện.

đ) Đối với các yêu cầu, đề xuất của cơ quan báo chí, nhà báo theo sự việc, vấn đề cụ thể, các cơ quan thuộc Bộ thực hiện như sau:

- Trường hợp Văn phòng Bộ tiếp nhận, thụ lý, Chánh Văn phòng Bộ tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ và chuyển các yêu cầu, đề xuất của cơ quan báo

chí, nhà báo tới cơ quan chức năng thuộc Bộ để thực hiện việc kiểm tra, xác minh nội dung thông tin; tổ chức việc phát ngôn và cung cấp thông tin báo chí; phối hợp với Văn phòng Bộ báo cáo Bộ kết quả thực hiện.

- Đối với các cơ quan thuộc Bộ, ngay sau khi tiếp nhận yêu cầu, đề xuất của cơ quan báo chí, nhà báo, chủ động giao đơn vị chủ trì thực hiện việc kiểm tra, xác minh nội dung thông tin; tổ chức phát ngôn và cung cấp thông tin báo chí theo yêu cầu, đề xuất; phối hợp với Văn phòng Bộ báo cáo Bộ kết quả thực hiện.

e) Thông tin từ dư luận, mạng xã hội liên quan đến cơ quan, đơn vị hoặc cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ, Thủ trưởng cơ quan chủ động giao bộ phận chuyên môn theo dõi, đánh giá tính xác thực, mức độ tác động, ảnh hưởng của thông tin. Trường hợp nhạy cảm, phức tạp, Thủ trưởng cơ quan tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ để xin ý kiến chỉ đạo.

4) Thời hạn xử lý thông tin

- Thực hiện theo Luật Báo chí 2016 và khoản 3 Điều 6 Nghị định số 09/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

- Các trường hợp khác, thời hạn xử lý thông tin theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ trên cơ sở đề xuất của Chánh Văn phòng Bộ hoặc Thủ trưởng đơn vị được Bộ giao chủ trì xử lý thông tin.

Điều 6. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ của Bộ

1. Thực hiện theo khoản 2 Điều 5 Nghị định số 09/2017/NĐ-CP của Chính phủ và quy định tại Chương II Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

2. Người phát ngôn của Bộ là đầu mối chịu trách nhiệm giúp Bộ trưởng tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí.

a) Giao Văn phòng Bộ tổ chức cung cấp thông tin báo chí hằng tháng cho các cơ quan báo chí và cập nhật, đăng tải thông tin trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ theo quy định tại Chương II Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ đảm bảo kịp thời, chính xác;

b) Giao Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn bị nội dung và tổ chức họp báo định kỳ ít nhất 3 tháng một lần;

c) Trong trường hợp cần thiết, người phát ngôn của Bộ tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí thường kỳ do Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức.

Điều 7. Phát ngôn và tổ chức cung cấp thông tin định kỳ của Tổng cục, Cục

1. Thực hiện theo khoản 3 Điều 5 của Nghị định số 09/2017/NĐ-CP của Chính phủ và quy định tại Chương II Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ đảm bảo kịp thời, chính xác.

2. Người phát ngôn của Tổng cục, Cục là đầu mối thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí.

a) Tổ chức trao đổi, cung cấp thông tin cho báo chí về lĩnh vực quản lý nhà nước được giao;

b) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử của Bộ; cập nhật trên trang thông tin điện tử của đơn vị theo quy định tại Chương II Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ đảm bảo kịp thời, chính xác;

c) Thủ trưởng và các cá nhân có trách nhiệm thuộc Tổng cục, Cục dự họp báo của Bộ khi có yêu cầu;

d) Trong trường hợp cần thiết, người phát ngôn của Tổng cục, Cục tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản.

Điều 8. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Khi được Chính phủ giao chủ trì xử lý đối với các vấn đề, sự kiện, sự việc quan trọng liên quan đến nhiều bộ, ngành, nhiều tỉnh, thành phố, Bộ thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên trong quá trình xử lý, giải quyết.

2. Đối với các trường hợp khác, thực hiện theo khoản 3 Điều 6 Nghị định số 09/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Thủ trưởng, Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn của Bộ thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách;

Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn của Tổng cục, Cục thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí đột xuất, bất thường theo quy định tại Điều 4 của Quy chế này.

Điều 9. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

Thực hiện theo các hình thức phù hợp sau:

1. Gửi nội dung trả lời bằng văn bản hoặc thông cáo báo chí tới cơ quan báo chí.

2. Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, Báo Nông nghiệp Việt Nam, Trang tin điện tử hoặc mạng xã hội chính thức của các đơn vị (nếu có).

3. Trao đổi, trả lời phỏng vấn trực tiếp.

4. Tổ chức họp báo.

5. Cung cấp thông tin tại các cuộc họp giao ban báo chí do Trung ương tổ chức khi được yêu cầu.

Điều 10. Phản hồi thông tin

1. Sau khi thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin, đơn vị được Bộ giao chủ trì xử lý thông tin có trách nhiệm tổng hợp nội dung báo chí đăng tải, phát sóng.

2. Trường hợp phát hiện nội dung thông tin báo chí đăng tải, phát sóng không chính xác thì chủ động báo cáo Lãnh đạo Bộ hoặc Thủ trưởng đơn vị đề ban hành văn bản đề nghị cơ quan báo chí đăng, phát phản hồi, cải chính, xin lỗi nội dung thông tin theo quy định của nhà nước về báo chí.

Điều 11. Quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Thực hiện theo khoản 1, khoản 2 Điều 7 Nghị định số 09/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Chỉ đạo việc chuẩn bị thông tin và tổ chức thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin của Bộ.

a) Văn phòng Bộ là đơn vị đầu mối thường trực giúp việc để tổ chức thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ và trong trường hợp đột xuất, bất thường cho báo chí của Bộ; đầu mối đề xuất, tổng hợp thông tin từ các đơn vị để phục vụ việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ;

b) Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chuẩn bị nội dung và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác khi Bộ trưởng, Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn của Bộ yêu cầu;

c) Tổng biên tập Báo Nông nghiệp Việt Nam, Giám đốc Trung tâm Tin học và Thống kê chủ động đăng tải thông tin chính thức, kịp thời, chính xác để định hướng dư luận;

d) Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin và báo cáo Bộ trưởng, Người phát ngôn của Bộ hoặc Thủ trưởng phụ trách lĩnh vực công tác về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài.

Điều 12. Quyền và trách nhiệm của Tổng cục trưởng, Cục trưởng trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Trực tiếp phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo các quy định hiện hành về các nội dung kỹ thuật, chuyên môn thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

2. Chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của đơn vị mình kể cả trong trường hợp phân công, ủy quyền cho người khác.

3. Chuẩn bị nội dung và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác theo yêu cầu của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn của Bộ.

4. Cử người có trách nhiệm tham dự và cung cấp thông tin trực tiếp tại các cuộc họp báo của Bộ.

5. Đối với các hội nghị, hội thảo do Bộ tổ chức, Thủ trưởng đơn vị được giao chủ trì phải báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách lĩnh vực về nội dung thông tin, tài liệu cung cấp, trao đổi với báo chí.

6. Đối với các hội nghị, hội thảo do đơn vị tổ chức, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Bộ phụ trách lĩnh vực về nội dung thông tin, tài liệu cung cấp, trao đổi với báo chí.

7. Chỉ định bộ phận (tổ chức, cá nhân) đầu mối giúp việc về công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của đơn vị mình; tổ chức chỉ đạo các cá nhân, đơn vị trực thuộc tiếp nhận, xử lý, chuẩn bị thông tin và chế độ phát ngôn của đơn vị.

Điều 13. Quyền và trách nhiệm của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn

1. Thực hiện theo Điều 8 Nghị định số 09/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị thông tin và chế độ phát ngôn theo khoản 2, Điều 11 của Quy chế này.

Điều 14. Xử lý vi phạm

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này. Hằng tháng tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý thông tin và việc phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí của đơn vị tại các kỳ họp giao ban của Bộ.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh mới hoặc có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh về Văn phòng Bộ để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

2. Chánh Văn phòng Bộ chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện Quy chế với Bộ trưởng./.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT